

Bản án số: 55/2024/HS-PT

Ngày: 22/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Bằng và bà Vũ Thị Yên

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thu Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Đỗ Văn Th, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 11/3/2024 của Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo không kháng cáo: **Đỗ Văn Th**, sinh năm 1981, Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn L, xã L, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T và bà B; có vợ là Trần Thị Th (đã ly hôn) và 01 con; tiền sự: Không. Tiền án: Tại Bản án số 01/2016/HSST ngày 26/11/2016, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương xử phạt Đỗ Văn Th 07 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/11/2021. Bị tạm giữ từ ngày 03/10/2023 đến ngày 09/10/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; Vắng mặt.

Người làm chứng: Chị Hà Thị Q, ông Hoàng Văn H, anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Văn G và anh Phạm Văn T1. (*Đều vắng mặt tại phiên tòa*).

Viện kiểm sát kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 02/10/2023, Đỗ Văn Th thuê xe ôm của 01 người đàn ông (không quen biết) đến khu vực cầu Quay thuộc thành phố Hải Phòng tìm mua ma túy loại Heroine về sử dụng và bán kiếm lời. Th gặp 01 người đàn ông (không quen biết) hỏi và mua 01 túi ma túy loại Heroine với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, Th đi về phòng trọ của bạn gái là chị Hà Thị Q ở thôn Th, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương chia túi ma túy Heroine làm 08 phần, lấy giấy bạc gói lại rồi cất vào trong túi quần đang mặc. Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 03/10/2023, Th đi ra khu vực cổng nhà trọ thì gặp Nguyễn Văn Th (tự khai sinh năm 1990, trú tại: H, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương) hỏi mua ma túy loại Heroine với giá 150.000 đồng để sử dụng, Th đồng ý lấy 01 gói ma túy trong túi quần đưa cho Th và nhận của Th số tiền 150.000 đồng thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã K phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Th đang cầm 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng; thu giữ của Th: Trong túi quần bên trái đang mặc số tiền 150.000 đồng và 07 gói giấy bạc bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A78 kèm sim.

Kết luận giám định số 487/KL-KTHS ngày 05/10/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu M, ghi thu của Nguyễn Văn Th khối lượng là 0,023 gam, gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong 07 gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Đỗ Văn Th có tổng khối lượng là: 3,128 gam, gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại: 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì ký hiệu M niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì T1; 0,509 gam ma túy loại Heroine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, 06 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; 2,419 gam ma túy loại Heroine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K còn làm rõ trước đó Đỗ Văn Th đã thực hiện 02 lần bán trái phép chất ma túy tại địa bàn thị xã K cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Trưa ngày 15/5/2023, Đỗ Văn Th nhận được điện thoại của Nguyễn Văn T hỏi mua 03 viên ma túy tổng hợp loại MDMA và 03 chỉ ma túy tổng hợp loại Ketamine với giá 5.500.000 đồng, nhưng Tài không có tiền mặt,

bảo cầm xe máy, khi nào có tiền Tài sẽ chuộc xe sau và hẹn Th đến quán Karaoke Hà Anh ở thôn Trung Hoà, xã Thăng Long, thị xã K để lấy xe, Th đồng ý. Tại đây, Th gặp Nguyễn Văn G đi chiếc xe mô tô Wave, biển kiểm soát 34B3-450.66 ra đưa xe cho Th. Th đi chiếc xe trên đến để ở quán Karaoke Dương có địa chỉ tại thôn L, xã L, thị xã K, rồi thuê xe ôm đi đến khu vực bên xe khách thuộc thành phố Hải Dương gặp và hỏi mua được của một người đàn ông 01 túi nilon bên trong có 03 túi nilon chứa ma túy “ke” và 03 viên ma túy “kẹo” với giá 4.000.000 đồng. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Th đi vào trong quán Karaoke Dương thì gặp Tài tại bàn uống nước ở sảnh chờ của quán. Th đưa cho Tài số ma túy nêu trên rồi đi về; còn Tài mang ma túy vào phòng hát số 01 sử dụng cùng Ghi, Vũ Đình Chiến và một số người khác. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, thì Tổ công tác Công an thị xã K kiểm tra phát hiện, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Tài đang cầm 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 thẻ ATM, 01 ống hút được quán bằng tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng và 01 bật lửa ga bề mặt còn bám dính chất tinh thể màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 265 ngày 17/5/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong tờ tiền mệnh giá 2000 đồng được vo tròn niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định khối lượng là 0,483 gam là ma túy loại Ketamine. Chất tinh thể bám dính trên thẻ ATM, trong ống hút, bật lửa ga, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, gửi đến giám định là ma túy loại Ketamine; lượng mẫu bám dính rất nhỏ, không xác định được khối lượng.

Lần thứ hai: Sáng ngày 04/8/2023, tại khu vực ga Hải Dương, Th gặp và mua được của 01 người đàn ông (không quen biết) 04 viên ma túy tổng hợp (còn gọi là ma túy “kẹo”) và 01 chỉ ma túy loại Ketamine (còn gọi là ma túy “ke”) với giá 2.000.000 đồng để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng gần 16 giờ cùng ngày, Th nhận được điện thoại của Phạm Văn T1 (là chủ quán Karaoke Anh Em có địa chỉ thôn Th, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương) hỏi mua 04 viên ma túy “kẹo” và 01 chỉ ma túy “ke”, Th đồng ý bán với giá 3.000.000 đồng và hẹn giao tại quán Karaoke Anh Em. Sau đó Th để số ma túy trên vào trong 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi đi xe máy (không xác định được) đi đến quán Karaoke Anh Em. Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, Th đi vào phòng ngủ gặp Toán đưa cho Toán 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long trong có số ma túy nêu trên và nhận của Toán số tiền 3.000.000 đồng rồi Th đi về. Còn Toán đem ma túy vào phòng Víp 5 của quán sử dụng ma túy cùng những người khác. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã K kiểm tra, phát hiện. Thu giữ trong phòng Víp 5 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng trên mặt tờ

tiền có bảm dính tinh thể màu trắng; 01 thẻ nhựa cứng trên thẻ có bảm dính chất tinh thể màu trắng (được niêm phong trong phong bì).

Tại Kết luận giám định số 380 ngày 07/8/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng bảm dính bên trong túi nilon màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Ketamine. Chất tinh thể màu trắng bảm dính trên bề mặt tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng và trên mép thẻ nhựa cứng là ma túy loại Ketamine; lượng bảm dính rất nhỏ, không xác định được khối lượng

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 11/3/2024 của Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương đã xử phạt bị cáo Đỗ Văn Th 07 (bảy) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 03/10/2023 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì ký hiệu M niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì T1; 0,509 gam ma túy loại Heroine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, 06 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; 2,419 gam ma túy loại Heroine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; và 01 thẻ sim điện thoại trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78. (02 phong bì ký hiệu T1, T2 đều niêm phong số: 487/KL-KTHS; số vật chứng này đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã K theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thị xã K và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã K ngày 06 tháng 3 năm 2024).

Ngày 05/4/2024 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 11/3/2024 của Tòa án nhân dân thị xã K theo hướng: Quyết định truy thu số tiền 6.000.000 đồng của bị cáo Đỗ Văn Th là tiền do bị cáo phạm tội mà có và bán xe mô tô là phương tiện phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Văn Th vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh tham gia phiên tòa giữ nguyên kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 11/3/2024 của Tòa án nhân dân thị xã K theo

hướng: Quyết định truy thu số tiền 6.000.000 đồng của bị cáo Đỗ Văn Th là tiền do bị cáo phạm tội mà có và bán xe mô tô là phương tiện phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa bị cáo vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa. HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Đỗ Văn Th đã thực hiện 03 lần bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau: Lần 1, khoảng 15 giờ ngày 15/5/2023, tại quán Karaoke Dương thuộc thôn L, xã L, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Đỗ Văn Th bán 03 gói ma túy loại Ketamine và 03 viên ma túy tổng hợp loại MDMA cho Nguyễn Văn T. Lần 2, khoảng 16 giờ ngày 04/8/2023 tại quán Karaoke Anh Em thuộc thôn Th, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Đỗ Văn Th bán 04 viên ma túy tổng hợp loại MDMA và 01 chỉ ma túy loại Ketamine cho Phạm Văn T1 được số tiền 3.000.000 đồng. Lần 3, khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/10/2023, tại cổng khu nhà trọ của ông Hoàng Văn H ở thôn Th, xã Q, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Đỗ Văn Th có hành vi cất giấu trên người 3,128 gam ma túy loại Heroine và bán cho Nguyễn Văn Th 0,023 gam ma túy loại Heroine được số tiền 150.000 đồng để kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đỗ Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Về tội danh bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân không kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, HĐXX xét thấy:

[3.1] Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã khai nhận hành vi bán ma túy cho Phạm Văn T1 được số tiền 3.000.000 đồng và bán chiếc xe mô tô được số tiền 3.000.000 đồng. HĐXX xét thấy: Chiếc xe mô tô bị cáo khai không có biển kiểm soát, không xác định được chủ sở hữu chiếc xe này, hơn nữa bị cáo chỉ sử dụng làm phương tiện đi lại, mặc dù bị cáo khai đã bán được 3.000.000đ nhưng khi mang ma túy đi bán, bị cáo không cất giấu ma túy trong xe, Cơ quan điều tra cũng không thu giữ được xe mô tô nên không có

căn cứ xác định chiếc xe mô tô này có giấu vết tội phạm, do vậy không xác định là vật chứng trong vụ án. Cấp sơ thẩm không đặt ra xử lý là phù hợp. Từ phân tích trên không có căn cứ chấp nhận một phần nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương về việc truy thu số tiền 3.000.000đ bị cáo có được khi bán chiếc xe mô tô.

[3.2] Đối với số tiền 3.000.000đ bị cáo có được do bán ma túy bán cho Toán, nên xác định số tiền này do bị cáo phạm tội mà, cần truy thu để sung quỹ nhà nước. Cấp sơ thẩm xác định số tiền bị cáo bán ma túy cho Phạm Văn T1 nhưng bị cáo sử dụng cá nhân hết và không tịch thu (truy thu) số tiền trên sung quỹ nhà nước là không đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, các điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Từ phân tích trên, chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng VKSND tỉnh Hải Dương, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, 357 của BLTTHS sửa bản án hình sự sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 11/3/2024 của Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương về phần xử lý vật chứng.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận một phần nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đối với bản án số 24/2024/HS-ST ngày 11/3/2024 của Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương về phần xử lý vật chứng đối với việc truy thu số tiền 3.000.000đ bị cáo có được khi bán chiếc xe mô tô.

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 11/3/2024 của Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương về phần xử lý vật chứng, cụ thể:

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, các điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì ký hiệu M niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì T1; 0,509 gam ma túy loại Heroine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, 06 mảnh

giấy bạc và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; 2,419 gam ma túy loại Heroine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; và 01 thẻ sim điện thoại trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78. (02 phong bì ký hiệu T1, T2 đều niêm phong số: 487/KL-KTHS; số vật chứng này đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã K theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thị xã K và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã K ngày 06 tháng 3 năm 2024).

Truy thu số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) của bị cáo Đỗ Văn Th do bán ma túy cho Phạm Văn T1 mà có để tịch thu sung quỹ nhà nước.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- TAND thị xã K;
- CQCSĐT, CQTHAHS, CQHSNV - Công an thị xã K;
- VKSND thị xã K;
- Chi cục THADS thị xã K
- Bị cáo;
- Lưu Tòa; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Minh Tân